

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 122 /2021/HS - ST

Ngày: 28/05/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Lan

Bà Đỗ Thu Hoài

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân quận C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C tham gia phiên tòa: Bà Vũ Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 93/HSST ngày 16/04/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111 ngày 11/05/2021 đối với bị cáo:

Đoàn Văn M - sinh năm 1983. ĐKKHKT: Tổ dân phố số 3, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hà Nam. Nơi ở: không cố định. Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12 Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không Con ông: Đoàn Văn H Con bà: Đỗ Thị Q, sinh năm 1958; có vợ: Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1990 (Đã ly hôn). Có 01 con sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: không. Danh chỉ bản số 0119 lập ngày 08/1/2021 tại công an quận C.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 02/01/2021. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 1025A2/22. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 02/01/2021, tổ công tác Công an phường N làm nhiệm vụ tại khu vực phố N, C, Hà Nội, khi đi đến số 1 phố N - C - Hà Nội phát hiện Đoàn Văn M đi bộ một mình có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ trong túi áo khoác bên phải M đang mặc: 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Tại chỗ, M khai nhận tinh thể màu trắng trên là ma túy đá của M, cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật, đưa M về trụ sở Công an phường N.

Kết luận giám định số 373A/KLGD-PC09 ngày 08/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,334 gam.

Tại cơ quan công an, Đoàn Văn M khai: Bản thân M sử dụng ma túy tổng hợp đá từ tháng 01 năm 2020 đến nay. Khoảng 0h15' ngày 02/01/2021, khi đang ngồi uống nước ở khu vực cầu 361 N, Y, C, Hà Nội thì có một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1m70, dáng người gầy đến hỏi M có mua ma túy không? Do có nhu cầu sử dụng nên M hỏi mua 200.000đ tiền ma túy “đá”, sau đó người đàn ông này đưa cho M 01 túi nilong chứa ma túy “đá”, M cất vào túi áo khoác ngoài bên phải M đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 01h00' cùng ngày, khi M đang đi bộ đến trước số nhà 1 phố N, phường N, quận C, Hà Nội thì bị công an phường N kiểm tra, thu giữ tang vật như trên.

Xét nghiệm nước tiểu của Đoàn Văn M cho kết quả dương tính với chất ma túy.

Đối với đối tượng bán ma túy cho M, do M không biết nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác M làm rõ.

Tại cáo trạng số 90/CT – VKSCG ngày 12/04/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận C, Hà Nội truy tố bị cáo Đoàn Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C đề nghị áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 điều 51; điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đoàn Văn M từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy: 0,334 gam ma túy loại Methamphetamine

Bị cáo Đoàn Văn M khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận C, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đoàn Văn M khai nhận: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 02/01/2021, tại khu vực trước cửa số 1 phố N, phường N, quận C, Hà Nội, Tổ công tác Công an phường N bắt quả tang Đoàn Văn M có hành vi tàng trữ trái phép 0,334 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Văn M tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đoàn Văn M cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất vụ án: Tệ nạn nghiện hút ma túy đang bị toàn thể xã hội lên án. Nghiện hút ma túy gây suy kiệt về sức khỏe, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy. Dư luận xã hội đòi hỏi phải trừng trị thật nghiêm khắc đối với loại tội phạm này.

[4] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: bị cáo Đoàn Văn M có nhận thức pháp luật, biết nhà nước cấm tàng trữ ma túy nhưng vẫn phạm tội, là đối tượng sử dụng ma túy nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo chưa tiền án tiền sự khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về việc phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố là thương binh hạng $\frac{1}{4}$ nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 0,334 gam Methamphetamine là vật chứng của vụ án.

[6] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Đoàn Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

1/ Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Đoàn Văn M 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/01/2021

2/ Căn cứ vào Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01(một phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Đoàn Văn M và chữ ký của GĐV Lê Khắc Nam trên mép dán phong bì niêm phong. Theo kết luận giám định số: 373A/KLGD - PC09 ngày 08/01/2021 của phòng kỹ thuật hình sự - công an thành phố Hà Nội, bên trong 01 phong bì có chứa: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,034gam.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 142 GN/THA – CA ngày 12/04/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C)

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Người bị hại;
- VKSND quận C +HN
- TAND Tp Hà Nội

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

- Công an quận C
- Chi cục thi hành án dân sự quận C
- Lưu hồ sơ + văn phòng Tòa án.

Lê Thị Khanh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN C
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Khanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Lan

Bà Đỗ Thu Hoài

Căn cứ vào Điều 229 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi giờ phút ngày 28 tháng 05 năm 2021 tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: Đoàn Văn M

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tính hợp pháp của chứng cứ tài liệu:

Những chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đảm bảo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đảm bảo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về tội danh: Bị cáo Đoàn Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Căn cứ vào Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

5. Về mức hình phạt: Xử phạt: bị cáo Đoàn Văn M () tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/01/2020.

Kết quả biểu quyết: 3/3

6. Về các vấn đề khác:

6.1 Dân sự: Không

Kết quả biểu quyết: 3/3

6.2 Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy:

- 01(một phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Đoàn Văn M và chữ ký của GĐV Lê Khắc Nam trên mép dán phong bì niêm phong. Theo kết luận giám định số: 373A/KLGD - PC09 ngày 08/01/2021 của phòng kỹ thuật hình sự - công an thành phố Hà Nội, bên trong 01 phong bì có chứa: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,034gam.

Kết quả biểu quyết: 3/3

6.3 Án phí và Quyền kháng cáo

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

